

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT**
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 18 - 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Quang Vinh
+ Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST - HS ngày 07/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thị Kim T**, sinh năm: 1989, tại: Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ B, thôn N, xã T, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 60 Nguyễn An Ninh, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Văn M (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1959; chồng: Nguyễn Trần Quang D, sinh năm: 1984; có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2017, nhỏ nhất sinh năm: 2018; chức vụ, đảng phái, đoàn thể: Không; tiền án: Tại bản án số 187/2021/HS-ST ngày 28/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt Hoàng Thị Kim T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 11/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố Đà Lạt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1961

Địa chỉ: Số B đường Y, Phường S, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt, người chứng kiến vắng mặt).

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị Kim T sử dụng ma túy đá từ năm 2018, đang có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 11/11/2021, T gọi điện cho một người tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ mua giúp 500.000 đồng ma túy đá thì D đồng ý. Một lúc sau, D đến nhà trọ của T ở số 60 Nguyễn An Ninh, phường 6, thành phố Đà Lạt, D lấy từ trong đôi tất màu đen trắng ra một gói ma túy đá, sau đó, D lấy một ít ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh gắn bình nhựa và ống hút, D nói với T số ma túy này chia đôi mỗi người 250.000 đồng thì T đồng ý nhưng T chưa đưa tiền cho D, số ma túy đá còn lại D gói lại cất trong đôi tất, sau khi cùng với T sử dụng ma túy thì D đi về và mượn theo nỏ thủy tinh của T. Một lát sau, D gọi điện cho T nói để quên gói ma túy trong đôi tất và nhờ T cất dùm, D sẽ ghé lấy sau. T kiểm tra chỗ D ngồi lúc này thì thấy gói ma túy trong đôi tất nên cất tại góc xếp trong căn nhà. Đến 14 giờ 30 phút, cùng ngày, Công an phường 6, Đà Lạt đến kiểm tra hành chính nhà trọ của T, lo sợ bị phát hiện T đã cầm đôi tất có giấu ma túy vớt ra ngoài qua cửa sổ tầng 2 nhưng đã bị cơ quan Công an phát hiện tại vị trí dưới cửa sổ tầng 2 có một đôi tất màu đen trắng được lồng vào nhau, bên trong đôi tất này có 01 gói nylon màu trắng trong, một đầu có khóa dạng kẹp nhựa, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tại chỗ, Hoàng Thị Kim T khai nhận đây là gói ma túy đá mà T cất giữ dùm cho D nhằm mục đích sử dụng. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Thị Kim T, thu giữ và niêm phong tang vật theo quy định.

Tang vật thu giữ :

- 01 gói nylon màu trắng trong, một đầu có khóa dạng kẹp nhựa, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy.
- 01 bình nhựa gắn ống hút là dụng cụ T dùng để sử dụng ma túy.
- 01 đôi tất màu trắng đen.
- 01 điện thoại Iphone 7 màu đen.
- 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Thị Kim T.

Tại bản kết luận giám định số 1429/GĐ – PC09 ngày 17/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 4,6092 gam

Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong Danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Hoàng Thị Kim T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị Kim T khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/11/2021, khi T đang ở tại nhà trọ số 60 Nguyễn An Ninh, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, thì bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang tại vị trí dưới cửa sổ tầng 2 một đôi

tắt màu đen trắng được lồng vào nhau, bên trong đôi tắt này có 01 gói ma túy do T vứt xuống khi bị kiểm tra như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Thị Kim T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thị Kim T từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp với bản án số 187/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt buộc bị cáo chấp hành chung cho hai bản án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật của vụ án đã qua giám định; tịch thu tiêu hủy 01 bình nhựa, gắn ống hút là dụng cụ sử dụng ma túy và 01 đôi tắt màu trắng đen; tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 màu đen; trả cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Thị Kim T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị Kim T:* Đề có ma túy sử dụng, khoảng 8 giờ ngày 11/11/2021, T gọi điện thoại cho một người tên D nhờ mua giúp ma túy để sử dụng. Sau đó D đến nhà T ở số 60 đường Nguyễn An Ninh, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, D lấy từ trong đôi tắt màu đen trắng ra một gói ma túy đá và lấy một ít ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh gắn bình nhựa và ống hút, D nói với T số ma túy này chia đôi mỗi người 250.000 đồng thì T đồng ý nhưng T chưa đưa tiền cho D, số ma túy đá còn lại D gói lại cất trong đôi tắt, sau khi cùng với T sử dụng ma túy thì D đi về và mượn theo nỏ thủy tinh của T. Một lát sau, D gọi điện cho T nói để quên gói ma túy trong đôi tắt và nhờ T cất dùm, D sẽ ghé lấy sau. T kiểm tra chỗ D ngồi lúc này thì thấy gói ma túy trong đôi tắt nên cất tại gác xếp trong căn nhà. Đến 14 giờ 30 phút 00 cùng ngày, Công an Phường 6 - Đà Lạt đến kiểm tra hành chính nhà trọ của T, lo sợ bị phát hiện T đã cầm đôi tắt có giấu ma túy vứt ra ngoài qua cửa sổ tầng 2 nhưng đã bị cơ quan Công an phát hiện tại vị trí dưới cửa sổ tầng 2 có một đôi tắt màu đen trắng được lồng vào nhau, bên trong đôi tắt này có 01 gói nylon màu trắng trong, một đầu

có khóa dạng kẹp nhựa, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy. T khai nhận đã cất giấu ma túy trong đôi tất này và do lo sợ bị phát hiện nên T đã cầm đôi tất có giấu ma túy vứt ra ngoài qua cửa sổ tầng 2 nhưng đã bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 1429/GĐ - PC09 ngày 17/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 4,6092 (g) (*bốn phẩy sáu không chín hai gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Hoàng Thị Kim T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đang có tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Hoàng Thị Kim T không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác; đồng thời thể hiện ý thức xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Hoàng Thị Kim T phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; có ông nội là người có công với cách mạng, nên áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5] *Về tình tiết tăng nặng*: Khi phạm tội bị cáo đang có 01 tiền án nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên “D” là người đã bán ma túy cho T, nên tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 gói nylon màu trắng trong, một đầu có khóa dạng kẹp nhựa, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, qua giám định xác định là ma túy, xét thấy là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 bình nhựa gắn ống hút là dụng cụ T dùng để sử dụng ma túy, 01 đôi tất màu trắng đen, 01 quạt ga và 02 ống hút một đầu hàn kín không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại Iphone 7 màu đen, là phương tiện công cụ của bị cáo liên lạc để mua ma túy nên tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước. Ngoài ra, còn thu giữ 01 căn cước công dân

mang tên Hoàng Thị Kim T, xét thấy không liên quan đến việc giải quyết vụ án và thi hành án tên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Kim T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Kim T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp với bản án số 187/2021/HSST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, buộc bị cáo Hoàng Thị Kim T phải chấp hành chung cả hai bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong số: 1429/2021/PC09. Mặt trước phong bì ghi vụ Hoàng Thị Kim T - 1989; HKTT: Tổ 7, thôn 5, Tà Nung, Đà Lạt. QĐTC: 466; 12/11/2021. Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Võ Như Thuận; Lại Thanh Anh Toàn, Vũ Trần Y Vân và đóng niêm phong tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) phong bì niêm phong số: 1429/2021/PC09. Mặt trước phong bì ghi vụ Hoàng Thị Kim T - 1989; HKTT: Tổ 7, thôn 5, Tà Nung, Đà Lạt. QĐTC: 466; 12/11/2021. Hoàn mẫu m= 3,8877 (g). Mặt sau có chữ ký, họ tên của Võ Như Thuận; Lại Thanh Anh Toàn, Vũ Trần Y Vân và đóng niêm phong tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 02 (hai) chiếc tất màu trắng - đen;

- 01 (một) bình nhựa có nắp nhựa màu vàng gắn ống hút; 01 (một) quạt ga và 02 (hai) ống hút một đầu được hàn kín.

2.3. Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen, bên trong có gắn sim 0902.663.448, (đã được niêm phong, không kiểm tra chất lượng bên trong).

2.4. Trả cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Thị Kim T.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 19/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hoàng Thị Kim T phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền